TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C THÀNH** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HS-ST
Ngày: 21 - 11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Tạ Công Minh;**

2/ Ông: **Huỳnh Văn Phó;**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Trương Tấn Thành** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Ông **Đàm Viễn Khương** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2019/HSST ngày 22/10/2019 đối với bị báo:

- Họ tên: **Phạm Thị Kim C** sinh năm 1991 tại Đồng Tháp; HKTT: ấp ĐB, xã HA, Tp. CL, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 1/12; Dân tộc: kinh ; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phạm Thanh N (1963); Mẹ: Huỳnh Thị Bé U (1964) đã chết; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Thái H sinh năm 1987, có 02con; Tiền sự: không; Tiền án: 02 lần; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2019 cho đến nay .

- Những Người tham gia tố tụng khác:

+ Người bào chữa: Ông **Phan Thanh Sang** – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

+ Người làm chứng:

1/ Nguyễn Ngọc N1, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp LT, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2/ Đoàn Minh T, sinh năm 1992. HKTT: 17/47 khu phố 1, Phường 10, Tp. MT, tỉnh Tiền Giang.

3/ Phạm Duy L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp LB, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

4/ Nguyễn Thị Kim C1, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp LT, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

5/ Lê Thị Bé T1, sinh năm 2000. Nơi cư trú: ấp LT, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

6/ Võ Duy T2, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo, Người bào chữa, Người làm chứng Võ Duy T2 có mặt tại phiên tòa ; Người làm chứng N1, T, L, C1, T1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 25/8/2019, Tại Quán karaoke NY thuộc ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang Phạm Thị Kim C đang tàng trữ trái phép chất ma túy, để trong túi xách cất giấu tại phòng karaoke tên "AK".

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ được:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có 02 (hai) bịch ny-lon màu trắng được hàn kín hai đầu, chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy tổng hợp, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Phạm Thị Kim C, Đoàn Minh T, Phạm Duy L, Nguyễn Ngọc N1, Nguyễn Thị Kim C1 và Lê Thị Bé T1;
- 01 (một) bì thư bằng giấy hình chữ nhật có ghi chữ "Hiệu Bạc KAN";
- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng – xanh được cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) cái hộp quẹt gas bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có ghi chữ "OPPO";
- 01 (một) bộ dung cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá (loại chai nước suối hiệu La Vie);
- 01 (một) túi xách da màu nâu có ghi chữ "LOUIS VUITTON".

Ngoài các vật chứng, đồ vật trên, qua kiểm tra, lực lượng Công an còn thu giữ:

- 01 (một) hộp giấy màu đỏ nằm tại vị trí cửa nhà vệ sinh, kiểm tra bên trong phát hiện 01 bịch ny-lon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứ 83 (tám mươi ba) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc; được niêm phong tại chỗ, ký hiệu là A1, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Phạm Thị Kim C.

- Thu tại khu vực bờ tường rào gần khu vực để xe:

+ 01 (một) bịch ny-lon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa 21 (hai mươi mốt) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc, ký hiệu là A2;

+ 01 (một) bịch ny-lon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa 81 (tám mươi mốt) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc, ký hiệu là A3.

+ 01 (một) bịch ny-lon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa 29 (hai mươi chín) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc, ký hiệu là A4.

Tất cả số viên nén trên đều được niêm phong tại chỗ và bên ngoài gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Phạm Thị Kim C.

Theo Bản Kết luận giám định số 485/KLGĐ-PC09 ngày 27/8/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định:

- Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch ny-lon (kích thước 7,2cm x 4cm) trong gói niêm phong có các chữ ký của Phạm Thị Kim C, Đoàn Minh T, Phạm Duy L, Nguyễn Ngọc N1, Nguyễn Thị Kim C1 và Lê Thị Bé T1, gửi giám định là ma túy, **có khối lượng 1,4036 gam, loại Methamphetamine**.

- Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch ny-lon (kích thước 3,8cm x 2,5cm) trong gói niêm phong có các chữ ký Phạm Thị Kim C, Đoàn Minh T, Phạm Duy L, Nguyễn Ngọc N1, Nguyễn Thị Kim C1 và Lê Thị Bé T1, gửi giám định là ma túy, **có khối lượng 0,5215 gam, loại Ketamine** (là chất ma túy ở thể rắn, được dùng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, thuộc Danh mục III Ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

- Mẫu 83 viên nén màu xanh bên trong gói niêm phong (ký hiệu A1) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 40,5977 gam.

- Mẫu 21 viên nén màu xanh bên trong gói niêm phong (ký hiệu A2) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 6,7614 gam.

- Mẫu 81 viên nén màu xanh bên trong gói niêm phong (ký hiệu A3) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 44,0674 gam.

- Mẫu 29 viên nén màu xanh bên trong gói niêm phong (ký hiệu A4) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 10,4673 gam.

* Các vật chứng thu giữ Viện kiểm sát ra quyết định chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện C Thành quản lý.

Tại Cáo trạng số 111/CT- VKSCT ngày 21/10/2019, Bị cáo Phạm Thị Kim C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C Thành truy tố về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" căn cứ theo điểm o khoản 2 điều 249 BLHS.

Đối tượng tên D ở Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể) nhờ C giao cho một đối tượng khác 214 viên nén trên không rõ họ tên, địa chỉ tại thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cách ngày bị bắt khoảng 04 ngày. Sau khi nhận số viên nén trên thì đối tượng ở Cam Ranh trả lại cho C và yêu cầu giao lại cho D do đây là ma túy giả. C chưa kịp giao số viên nén trên cho D, mang theo về Tiền Giang và bị phát hiện khi bắt quả tang. Do không tìm thấy chất ma túy trong 214 viên nén trên, C chưa thực hiện xong việc mua bán, chỉ tàng trữ trên người nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Hành vi của Nguyễn Ngọc N1 chỉ gọi điện thoại rủ C về Tiền Giang chơi và kêu C mua ma túy về sử dụng, do khi trao đổi N1 không xác định rõ là nhờ mua loại ma túy gì, số tiền, trọng lượng là bao nhiêu; ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác. Nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N1 với vai trò đồng phạm.

Đối với đối tượng nam ở Thành phố Hồ Chí Minh mua rồi đưa ma túy cho C; đối tượng tên D giao 214 viên nén cho C; đối tượng nhận số viên nén này tại thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa và tài xế xe taxi chở N1 cùng số ma túy đến quán karaoke "NY". Do không không xác định được họ tên đầy đủ, địa chỉ cư trú cụ thể của những người này, ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Chủ quán karaoke "NY", anh Võ Duy T2 không biết việc C mang ma túy vào quán để sử dụng nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Công an huyện C Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi hoạt động karaoke quá giờ quy định.

Các đối tượng gồm Nguyễn Ngọc N1, Đoàn Minh T, Phạm Duy L, Nguyễn Thị Kim C1 và Lê Thị Bé T1 bị Công an huyện C Thành lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Thị Kim C khai nhận :

Vào khoảng 16 giờ ngày 24 tháng 8 năm 2019, Nguyễn Ngọc N1 gọi điện thoại cho bị cáo. N1 kêu C mua ma túy đem về Tiền Giang sử dụng nhưng không nói rõ là loại ma túy gì và mua bao nhiêu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C quyết định mua ma túy, nên liên hệ một nam thanh niên chạy xe mô tô khách (không rõ họ tên, địa chỉ) nhờ mua ma túy đá với số tiền 400.000 đồng, địa điểm C nhận ma túy tại khu vực ngã tư Gò Mây, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi có được ma túy khoảng 19 giờ cùng ngày, C bắt xe về Tiền Giang rồi liên lạc với N1 để hẹn địa điểm gặp nhau. C bắt xe taxi đi từ ngã ba T Lương, trên đường đi thì rước N1 và những người khác đi chung gồm: Đoàn Minh T Phạm Duy L, Nguyễn Thị Kim C1 và Lê Thị Bé T1. Cả nhóm trên cùng đi đến quán karaoke "NY". Bị cáo bỏ ma túy trong túi xách rồi cùng cả nhóm đi vào phòng hát mang tên "AK" của quán. Đến 01 giờ 30 phút ngày 25 tháng 8 năm 2019, Công an huyện Châu Thành bắt quả tang số ma túy mà bị cáo đang tàng trữ trong túi xách tại phòng karaoke mang tên "AK" đúng số lượng và chủng loại ma túy như kết luận giám định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Kim C thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy có trọng lượng là 1,4036gam, loại Methamphetamine và 0,5215 gam ma túy loại Ketamine. Bị cáo phạm tội trong trường hợp trước đó đã tái phạm chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự ;

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Kim C phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 25/8/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với 01 điện thoại di động vỏ màu vàng mặt sau có ghi chữ OPPO, có pin, không kiểm tra được số IMEI, Tòa án đã ra quyết định xử lý vật chứng giao cho Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Mỹ Tho giải quyết trong vụ án có liên quan.

Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/11/2019 đề nghị tịch thu tiêu hủy.

*** Phát biểu của Người bào chữa:** Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Phân tích về nhân thân và điều kiện phạm tội của bị cáo: Bị cáo có trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có 02 con nhỏ; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

*** Bị cáo Phạm Thị Kim C nói lời sau cùng:** Bị cáo biết lỗi của mình đã sai, thừa nhận hành vi phạm tội và hứa sẽ không tái phạm, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] ***Về hành vi phạm tội của bị cáo:***

Xét lời khai của bị cáo Phạm Thị Kim C thừa nhận, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như kết luận giám định có khối lượng 1,4036gam là Methamphetamine và 0,5215 gam là Ketamine. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, các chứng khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với cáo trạng truy tố cũng như kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Xét thấy hành vi của bị cáo có ý xem thường pháp luật; Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,4036gam là Methamphetamine và 0,5215 gam là Ketamine; Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy; Khi thực hiện tội phạm bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, gây tác hại xấu cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm để có ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích nên được coi là tái phạm nguy hiểm. Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm Thị Kim C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[3] ***Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:***

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, tính mạng của người nghiện và là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, các tệ nạn xã hội và các căn bệnh nguy hiểm trong cộng đồng dân cư; Làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, có 02 tiền án chưa được xóa án tích; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo bị bắt 02 con của bị cáo đều

chưa thành niên. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở về chăm sóc, nuôi dưỡng con.

[4] ***Về vật chứng vụ án:*** Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Tòa án đã ra quyết định xử lý vật chứng và giao 01 điện thoại di động vỏ màu vàng mặt sau có ghi chữ OPPO, có pin, không kiểm tra được số IMEI cho Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Mỹ Tho giải quyết trong vụ án có liên quan theo đúng quy định pháp luật. HĐXX không xem xét.

- Xét các vật chứng khác hiện Chi cục THADS huyện C Thành tạm giữ là công cụ phạm tội và vật cấm lưu hành. Căn cứ Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tịch thu và tiêu hủy.

[5] ***Về án phí***: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

[6] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ, hành vi phạm tội và đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có cơ sở như đã phân tích trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét ý kiến của người bào chữa là có cơ sở như đã phân tích trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Kim C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

<u>Áp dụng</u>: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Về hình phạt: Phạt bị cáo Phạm Thị Kim C 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 25/8/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy :

+ Một bì thư được niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 485/A0 ghi ngày 27/8/2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thành T (giám định viên – Bên giao); chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG;

+ Một bì thư được niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 485/A1 ghi ngày 27/8/2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thành T (giám định viên – Bên giao); chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG;

+ Một bì thư được niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 485/A2 ghi ngày 27/8/2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thành T (giám định viên – Bên giao); chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG;

+ Một bì thư được niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 485/A3 ghi ngày 27/8/2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thành T (giám định viên – Bên giao); chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG;

+ Một bì thư được niêm phong mẫu vật hoàn trả số: 485/A4 ghi ngày 27/8/2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thành T (giám định viên – Bên giao); chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG;

+ Một hộp giấy hình chữ nhật màu đỏ có nắp đậy;

+ Một bì thư bằng giấy hình chữ nhật có chữ "Hiệu Bạc KAN";

+ Một đoạn ống nhựa màu trắng – xanh được cắt nhọn một đầu;

+ Một cái kéo bằng kim loại màu trắng;

+ Một quẹt gas bằng kim loại màu trắng;

+ Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (loại chai nước suối Lavie);

+ Một túi xách da màu nâu có ghi chữ LOUIS VUITTON.

(Các vật chứng trên do Chi Cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tiền Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/11/2019).

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Thị Kim C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án

dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND.TG
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành.
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Các Đ/S;
- Lưu